TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **73**/2021/QĐST-HNGĐ	*Thị xã Phú Thọ, ngày 19 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Cao Thị Thanh N**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu A, xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: - A **Nguyễn Lương B**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu A, xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành được lập ngày 12 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Thanh N và anh Nguyễn Lương B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Thanh N và anh Nguyễn Lương B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Cao Thị Thanh N và A Nguyễn Lương B xác nhận có 03 con chung là cháu Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 18/6/2002; cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 10/4/2007 và cháu Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 11/9/2017. Cháu T đã

thành niên, lao động tự túc được nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc D, anh B trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Tuấn A cho đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động tự túc được.

Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng nhau

Chị N, anh B có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị Cao Thị Thanh N và anh Nguyễn Lương B tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về công sức: Không có.

3. Về án phí: Chị Cao Thị Thanh N tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003777 ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. Hoàn trả cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy